

Số: 2496/QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 18 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Công bố mới thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền
giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố mới kèm theo Quyết định này 94 (chín mươi bốn) thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường Trà Vinh (kèm theo phụ lục danh mục và nội dung thủ tục hành chính công bố mới và được gửi trên hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và điều hành dùng chung của tỉnh (IDESK), đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương truy cập sử dụng).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1576/QĐ-UBND ngày 29/7/2016 và Quyết định số 52/QĐ-UBND ngày 11/01/2018 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc công bố mới và bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các Sở, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- BLĐVP;
- TT Tin học-Công báo;
- TTHCC tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh (đăng tải);
- Lưu: VT, THNV. 07

KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Anh Dũng



PHỤ LỤC

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ MỜI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2496/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)

Số TT	Tên TTHC	Phưng thức tiếp nhận và trả kết quả						Thời gian giải quyết TTHC		Ghi chú
		Trung tâm hành chính công tỉnh Trà Vinh	Bộ phận một cửa Văn phòng HĐND - UBND/ Trung tâm HCC cấp huyện	Dịch vụ bưu chính công ích	Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4	Thực hiện liên thông	Thời gian quy định của cấp trên	Thời gian cắt giảm	
I Lĩnh vực thanh tra										
1	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	x						70 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 60 ngày làm việc	70 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 60 ngày làm việc	Giữ nguyên
II Lĩnh vực đất đai										
2	Điều chỉnh quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của Thủ tướng Chính phủ đã ban hành trước ngày 01/7/2004	x			x			40 ngày làm việc. Trong đó: STNMT: 15 ngày ; UBND tỉnh 05 ngày ; Bộ TNMT: 10 ngày; các bộ góp ý kiến gửi Bộ TNMT 10 ngày	40 ngày làm việc. Trong đó: STNMT: 15 ngày ; UBND tỉnh 05 ngày ; Bộ TNMT: 10 ngày; các bộ góp ý kiến gửi Bộ TNMT 10 ngày	Giữ nguyên Thủ tục mới

3	<p>I hãm định nhu cầu sử dụng đất; thẩm định điều kiện, thuê không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.</p>	x			x		<p>40 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 30 ngày làm việc</p>	<p>40 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 20 ngày làm việc</p>	<p>Giảm 10 ngày (33%)</p>
4	<p>Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp giấy chứng nhận đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.</p>	x			x		<p>30 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 20 ngày làm việc</p>	<p>30 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 20 ngày làm việc</p>	<p>Giữ nguyên</p>

5	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án không phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt; dự án không phải cấp giấy chứng nhận đầu tư; trường hợp không phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.	x			x		30 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 20 ngày làm việc	30 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 20 ngày làm việc	Giữ nguyên
6	Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với tổ chức, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.	x			x		25 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 15 ngày làm việc	25 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 15 ngày làm việc	Giữ nguyên
7	Thủ tục Thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng (cấp tỉnh/huyện)	x			x		10 ngày làm việc: ra Thông báo thu hồi đất; 17 ngày làm việc thẩm định phương án bồi thường HTTĐC và quyết định thu hồi đất	07 ngày làm việc: ra Thông báo thu hồi đất; 12 ngày làm việc thẩm định phương án bồi thường HTTĐC và quyết định thu hồi đất	Giảm 03 ngày (30%)

8	Thủ tục Thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất đối với trường hợp thu hồi đất của tổ chức, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	x						Luật đất đai 2013 không quy định thời gian	30 ngày làm việc	
9	Thủ tục Thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người; đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người đối với trường hợp thu hồi đất ở thuộc dự án nhà ở của tổ chức kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	x						Luật đất đai 2013 không quy định thời gian	30 ngày làm việc	
10	Gia hạn sử dụng đất nông nghiệp của cơ sở tôn giáo	x						17 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 07 ngày làm việc	17 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 07 ngày làm việc	Giữ nguyên. Thủ tục mới
11	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu.	x	x					30 ngày làm việc	25 ngày làm việc	Gảm 05 ngày (17%)
12	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	x	x			x		25 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 15 ngày làm việc	25 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 10 ngày làm việc	Giảm 05 ngày (33%)

13	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.	x	x	x	x			13 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 03 ngày làm việc	13 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 03 ngày làm việc	Giữ nguyên
14	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận	x	x	x	x			20 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 10 ngày làm việc	20 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 10 ngày làm việc	Giữ nguyên
15	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề	x	x	x	x			20 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 10 ngày làm việc	20 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 10 ngày làm việc	Giữ nguyên
16	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế	x	x	x	x			17 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 07 ngày làm việc	10 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 07 ngày làm việc	Giữ nguyên
17	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu	x	x		x			17 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 07 ngày làm việc	17 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 07 ngày làm việc	Giữ nguyên

18	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	x	x		x			25 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 15 ngày làm việc	25 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 15 ngày làm việc	Giữ nguyên
19	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	x	x		x			25 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 15 ngày làm việc; cấp đổi đồng loạt; 50 ngày làm việc	25 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 12 ngày làm việc; cấp đổi đồng loạt; 50 ngày làm việc	Giảm 03 ngày (20%)
20	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân	x	x		x			25 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 15 ngày làm việc	25 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 10 ngày làm việc	Giảm 05 ngày (33%)
21	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	x	x		x			20 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 10 ngày làm việc	20 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 08 ngày làm việc	Giảm 02 ngày (20%)
22	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện	x	x		x			Luật đất đai 2013 không quy định thời gian	10 ngày làm việc	
23	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu	x	x	x	x			40 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 30 ngày làm việc	40 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 25 ngày làm việc	Giảm 05 ngày (5%)
24	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	x	x	x	x			40 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 30 ngày làm việc	40 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 25 ngày làm việc	Giảm 05 ngày (5%)

25	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất	x	x	x	x		40 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 30 ngày làm việc	40 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 25 ngày làm việc	Giảm 05 ngày (5%)
26	Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp	x	x	x	x		20 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 15 ngày làm việc	20 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 10 ngày làm việc	Giảm 05 ngày (33%)
27	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	x	x				20 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 10 ngày làm việc	20 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 10 ngày làm việc	Giữ nguyên

28	<p>Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; <i>tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có giấy chứng nhận.</i></p>	x	x	x				<p>28 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 18 ngày làm việc</p>	<p>28 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 18 ngày làm việc</p>	Giữ nguyên
29	<p>Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm</p>	x	x	x				<p>40 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 30 ngày làm việc</p>	<p>40 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 30 ngày làm việc</p>	Giữ nguyên

30	<p>Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; <i>đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp</i></p>	x	x	x	x		20 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 10 ngày làm việc	20 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 10 ngày làm việc	Giữ nguyên
31	<p>Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất</p>	x	x				40 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 30 ngày làm việc	40 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 20 ngày làm việc	giảm 10 ngày (33%)

32	Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất	x	x					40 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 30 ngày làm việc	40 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 17 ngày làm việc	Giảm 13 ngày (43%)
33	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền	x	x		x			20 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 10 ngày làm việc	20 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 08 ngày làm việc	Giảm 02 ngày (20%)
34	Chuyển nhượng vốn đầu tư là giá trị quyền sử dụng đất	x	x		x			20 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 10 ngày làm việc	20 ngày làm việc đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện KTXH khó khăn; Các xã còn lại: 10 ngày làm việc	Giữ nguyên
35	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất	x	x	x	x			03 ngày làm việc	nếu nhận hồ sơ sau 15h thì trả kết quả vào ngày làm việc tiếp theo	Giảm 02 ngày (67%)
36	Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất	x	x	x	x			03 ngày làm việc	nếu nhận hồ sơ sau 15h thì trả kết quả vào ngày làm việc tiếp theo	Giảm 02 ngày (67%)
37	Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất đã hình thành nhưng chưa được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận	x	x	x	x			03 ngày làm việc	nếu nhận hồ sơ sau 15h thì trả kết quả vào ngày làm việc tiếp theo	Giảm 02 ngày (67%)
38	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở; đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở	x	x	x	x			03 ngày làm việc	nếu nhận hồ sơ sau 15h thì trả kết quả vào ngày làm việc tiếp theo	Giảm 02 ngày (67%)
39	Đăng ký thế chấp dự án đầu tư xây dựng nhà ở, nhà ở hình thành trong tương lai	x	x	x	x			03 ngày làm việc	nếu nhận hồ sơ sau 15h thì trả kết quả vào ngày làm việc tiếp theo	Giảm 02 ngày (67%)

40	Đăng ký thay đổi nội dung thể chấp đã đăng ký	x	x	x	x			03 ngày làm việc	nếu nhận hồ sơ sau 15h thì trả kết quả vào ngày làm việc tiếp theo	Giảm 02 ngày (67%)
41	Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thể chấp trong trường hợp đã đăng ký thể chấp	x	x	x	x			03 ngày làm việc	nếu nhận hồ sơ sau 15h thì trả kết quả vào ngày làm việc tiếp theo	Giảm 02 ngày (67%)
42	Xoá đăng ký thể chấp	x	x	x	x			03 ngày làm việc	nếu nhận hồ sơ sau 15h thì trả kết quả vào ngày làm việc tiếp theo	Giảm 02 ngày (67%)
43	Sửa chữa sai sót nội dung đăng ký thể chấp do lỗi của người thực hiện đăng ký	x	x	x	x			03 ngày làm việc	nếu nhận hồ sơ sau 15h thì trả kết quả vào ngày làm việc tiếp theo	Giảm 02 ngày (67%)
44	Hồ sơ chuyển tiếp đăng ký thể chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở	x	x	x	x			03 ngày làm việc	nếu nhận hồ sơ sau 15h thì trả kết quả vào ngày làm việc tiếp theo	Giảm 02 ngày (67%)
45	Khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường	x				x		05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Giữ nguyên Thủ tục mới
III Lĩnh vực Môi trường										
46	Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường	x			x		x	50 ngày làm việc	45 ngày làm việc. Trong đó: Sở TNMT 25 ngày; UBND tỉnh 20 ngày	Giảm 05 ngày (10%)
47	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (<i>trường hợp có phương án và báo cáo đánh giá tác động môi trường cùng một cơ quan thẩm quyền phê duyệt</i>)	x			x			55 ngày làm việc	42 ngày làm việc. Trong đó: Sở TNMT 22 ngày; UBND tỉnh 20 ngày	Giảm 13 ngày (23,63%)

48	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản (<i>trường hợp có phương án bổ sung và báo cáo đánh giá tác động môi trường cùng một cơ quan thẩm quyền phê duyệt</i>)	x					55 ngày làm việc	42 ngày làm việc. Trong đó: Sở TNMT 22 ngày; UBND tỉnh 20 ngày	Giảm 13 ngày (23,63%)
49	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường đối với tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất	x				x	30 ngày làm việc	20 ngày làm việc	giảm 10 ngày (33%)
50	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất (<i>trường hợp Giấy xác nhận hết hạn</i>)	x					20 ngày làm việc	15 ngày làm việc	giảm 05 ngày (25%)
51	Cấp Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án	x					Không lấy mẫu: 15 ngày làm việc; lấy mẫu 30 ngày làm việc	Không lấy mẫu: 10 ngày làm việc; lấy mẫu 20 ngày làm việc	không lấy mẫu giảm 04 ngày (33%); Lấy mẫu giảm 10 ngày (33%)
52	Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường	x					10 ngày làm việc	07 ngày làm việc	giảm 03 ngày (30%)

53	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất (<i>trường hợp Giấy xác nhận bị mất hoặc hư hỏng</i>)	x						10 ngày làm việc	05 ngày làm việc	giảm 05 ngày (50%)
54	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (<i>trường hợp có phương án và báo cáo đánh giá tác động môi trường không cùng cơ quan thẩm quyền phê duyệt</i>)	x		x				55 ngày làm việc	35 ngày làm việc. Trong đó: STNMT 20 ngày; UBND tỉnh 15 ngày	Giảm 25 ngày (37%)
55	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản (<i>trường hợp có phương án bổ sung và báo cáo đánh giá tác động môi trường không cùng cơ quan thẩm quyền phê duyệt</i>)	x			x			35 ngày làm việc	17 ngày làm việc	Giảm 18 ngày (51,43 %)
56	Xác nhận hoàn thành từng phần Phương án cải tạo, phục hồi môi trường, Phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản	x		x	x			40 ngày làm việc	20 ngày làm việc	Giảm 20 ngày (50 %)

57	Cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại	x		x	x			30 ngày làm việc trong trường hợp đăng ký chủ nguồn thải CTNH thuộc đối tượng tự tái sử dụng, sơ chế, tái chế, xử lý, đồng xử lý thu hồi năng lượng từ CTNH trong khuôn viên cơ sở phát sinh CTNH; các trường hợp còn lại 15 ngày làm việc	15 ngày làm việc trong trường hợp đăng ký chủ nguồn thải CTNH thuộc đối tượng tự tái sử dụng, sơ chế, tái chế, xử lý, đồng xử lý thu hồi năng lượng từ CTNH trong khuôn viên cơ sở phát sinh CTNH; các trường hợp còn lại 07 ngày làm việc	Giảm 15 ngày làm việc (50%); giảm 08 ngày làm việc (53%)
58	Cấp lại Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại	x		x				30 ngày làm việc trong trường hợp đăng ký chủ nguồn thải CTNH thuộc đối tượng tự tái sử dụng, sơ chế, tái chế, xử lý, đồng xử lý thu hồi năng lượng từ CTNH trong khuôn viên cơ sở phát sinh CTNH; các trường hợp còn lại 15 ngày làm việc	15 ngày làm việc trong trường hợp đăng ký chủ nguồn thải CTNH thuộc đối tượng tự tái sử dụng, sơ chế, tái chế, xử lý, đồng xử lý thu hồi năng lượng từ CTNH trong khuôn viên cơ sở phát sinh CTNH; các trường hợp còn lại 07 ngày làm việc	Giảm 15 ngày làm việc (50%); giảm 08 ngày làm việc (53%)
IV Lĩnh vực tài nguyên nước										
59	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm	x						65 ngày làm việc	43 ngày làm việc	Giảm 22 ngày (34%)
60	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm	x			x			55 ngày làm việc	37 ngày làm việc	Giảm 18 ngày (33%)
61	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm	x			x			65 ngày làm việc	43 ngày làm việc	Giảm 22 ngày (34%)

62	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm	x			x		55 ngày làm việc	37 ngày làm việc	Giảm 18 ngày (33%)
63	Cấp giấy phép khai thác sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới 2m ³ /giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000.000 m ³ /ngày đêm; cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất kinh doanh dịch vụ với lưu lượng dưới 100.000m ³ ngày đêm	x			x		65 ngày làm việc	43 ngày làm việc	Giảm 22 ngày (34%)
64	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới 2m ³ /giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000.000 m ³ /ngày đêm; cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất kinh doanh dịch vụ với lưu lượng dưới 100.000m ³ ngày đêm	x			x		55 ngày làm việc	37 ngày làm việc	Giảm 18 ngày (33%)

65	Cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng dưới 30.000m ³ / ngày đêm đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng dưới 3.000 ³ /ngày đêm đối với các hoạt động khác	x						65 ngày làm việc	43 ngày làm việc	Giảm 22 ngày (34%)
66	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng dưới 30.000m ³ / ngày đêm đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng dưới 3.000 ³ /ngày đêm đối với các hoạt động khác	x						55 ngày làm việc	37 ngày làm việc	Giảm 18 ngày (33%)
67	Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	x						16 ngày làm việc	14 ngày làm việc	giảm 02 ngày (12,5%)
68	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	x						16 ngày làm việc	11 ngày làm việc	giảm 05 ngày (31%)
69	Chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước	x						25 ngày làm việc	17 ngày làm việc	giảm 08 ngày (32%)
70	Cấp lại giấy phép tài nguyên nước	x			x			20 ngày làm việc	13 ngày làm việc	giảm 07 ngày (35%)

71	Cấp giấy lái phép hành nghề khoan nước dưới đất	x							x		08 ngày làm việc	05 ngày làm việc	giảm 03 ngày (37,5%)
72	Thăm định, phê duyệt phương án cắm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước đối với hồ chứa thủy điện và hồ chứa thủy lợi	x							x		40 ngày làm việc	27 ngày làm việc	giảm 13 ngày (32,5%)
V													
Lĩnh vực khí tượng thủy văn													
73	Cấp giấy phép hoạt động dự bão, cảnh báo khí tượng thủy văn	x							x		17 ngày làm việc	12 ngày làm việc	giảm 05 ngày (29,5%)
74	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự bão, cảnh báo khí tượng thủy văn	x							x		17 ngày làm việc	12 ngày làm việc	giảm 05 ngày (29,5%)
75	Cấp lái giấy phép hoạt động dự bão, cảnh báo khí tượng thủy văn	x							x		05 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Giữ nguyên
VI													
Lĩnh vực tài nguyên khoáng sản													
76	Cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản	x							x	x	90 ngày làm việc	60 ngày làm việc	giảm 30 ngày (33%)
77	Chuyên nhượng quyền thăm dò khoáng sản	x							x		45 ngày làm việc	30 ngày làm việc	giảm 15 ngày (33%)
78	Gia hạn giấy phép thăm dò khoáng sản	x							x		45 ngày làm việc	30 ngày làm việc	giảm 15 ngày (33%)
79	Trả lái giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản	x							x		45 ngày làm việc	30 ngày làm việc	giảm 15 ngày (33%)

80	Thẩm định, phê duyệt trữ lượng khoáng sản	x			x			180 ngày làm việc	120 ngày làm việc	Giảm 60 ngày (33%)
81	Cấp giấy phép khai thác khoáng sản	x			x			90 ngày làm việc	60 ngày làm việc	giảm 30 ngày (33%)
82	Gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản	x			x			45 ngày làm việc	30 ngày làm việc	giảm 15 ngày (33%)
83	Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản	x			x			45 ngày làm việc	30 ngày làm việc	giảm 15 ngày (33%)
84	Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản	x		x	x			45 ngày làm việc	30 ngày làm việc	giảm 15 ngày (33%)
85	Cấp giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	x			x			30 ngày làm việc	20 ngày làm việc	giảm 10 ngày (33%)
86	Gia hạn Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	x			x			15 ngày làm việc	10 ngày làm việc	giảm 05 ngày (33%)
87	Trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	x		x	x			15 ngày làm việc	10 ngày làm việc	giảm 05 ngày (33%)
88	Đóng cửa mỏ khoáng sản	x		x	x			82 ngày làm việc	57 ngày làm việc	giảm 25 ngày (30%)
VII Lĩnh vực biển và đảo										
89	Giao khu vực biển	x						67 ngày làm việc	34 ngày làm việc	giảm 33 ngày (49%)
90	Gia hạn quyết định giao khu vực biển	x		x				52 ngày làm việc	27 ngày làm việc	giảm 25 ngày (53%)

91	Sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển	x						42 ngày làm việc	22 ngày làm việc	giảm 20 ngày (48%)
92	Trả lại khu vực biển	x		x				52 ngày làm việc	27 ngày làm việc	giảm 25 ngày (53%)
93	Thu hồi khu vực biển	x						45 ngày làm việc	23 ngày làm việc	giảm 22 ngày (49%)
94	Lập, thẩm định, phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu	x						40 ngày làm việc	40 ngày làm việc	Giữ nguyên